

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN NHƠN TÂY

GVBM Lịch sử: Cao Minh Hảo

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử-Lớp: 7 Tuần: 8 & 9

Tiết 15: Bài 11. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỐNG (1075 - 1077)

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG NỘI DUNG GHI BÀI (HS chép bài vào vở)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu: GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 38. 39 nội dung 1: Trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trang 39 GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 39, 40, nội dung 2 Trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trang 40.	I. Giai đoạn thứ nhất (1075): 1. Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta: - Để giải quyết tình hình khó khăn trong nước. - Xúi giục vua Cham pa đánh lên từ phía Nam; phía Bắc nhà Tống ngăn cản việc trao đổi, buôn bán giữa hai nước, dụ dỗ các tù trưởng dân tộc. 2. Nhà Lý chủ động tấn công để phòng vệ: a. Hoàn cảnh: - Nhà Tống ráo riết xâm lược Đại Việt. b. Diễn biến: - Tháng 10/1075, Lý Thường Kiệt và Tông Đản chỉ huy hơn 10 vạn quân thủy và bộ chia làm 2 đạo tiến vào đất Tống. c. Kết quả: - Sau 42 ngày, đêm quân ta làm chủ thành Ung Châu, tướng giặc Tô Giám phải tự tử. d. Ý nghĩa: - Làm thay đổi kế hoạch và làm chậm lại cuộc tấn công xâm lược của nhà Tống vào nước ta. -
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài học và SGK sử 7	<u>Nội dung bài tập:</u>  <u>Đưa vào bài học các em khoanh tròn các câu đúng nhất:</u> Câu 1 : Nhà Tống âm mưu xâm lược Đại Việt: A. Vì Lê Long Đĩnh chạy sang cầu cứu nhà Tống B. Vì nội bộ triều Lí mâu thuẫn C. Để giải quyết khủng hoảng trong nước D. Do ngân khố cạn kiệt, tài chính nguy ngập Câu 2: Lí Thường Kiệt quyết định đánh vào Châu Ung, Châu Khâm, Châu Liêm vì đây là: A. Căn cứ xuất phát của Quân Tống

	B. Những địa điểm tập kết của quân Tổng C. Nơi tích trữ lương thực và khí giới của quân Tổng D. Kinh đô của nhà Tống 3. Lí Thường Kiệt được làm quan vào năm: A. 23 tuổi B. 24 tuổi C. 25 tuổi D. 26 tuổi
--	--

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử-Lớp: 7 Tuần: 8 & 9

TIẾT 16: Bài 11 (tt): CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỐNG (1075 - 1077)

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG NỘI DUNG GHI BÀI (HS chép bài vào vở)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu: GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 40. 41 nội dung 1: Trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trang 41 GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 41, 42, 43 nội dung 2 Trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trang 42, 43	II. Giai đoạn thứ hai (1076- 1077): 1. Kháng chiến bùng nổ: - Lý Thường Kiệt hạ lệnh cho các địa phương ráo riết chuẩn bị bố phòng. - Chọn phòng tuyến sông Cầu là nơi đối phó với quân Tống. a. Diễn biến: - Cuối năm 1076, quân Tống kéo vào nước ta. - Năm 1077, nhà Lý đã đánh nhiều trận nhỏ cản bước tiến của quân giặc. - Lý Kế Nguyên đã mai phục và đánh 10 trận liên tiếp ngăn bước tiến đạo quân thủy của giặc. b. Kết quả: - Quân Tống đóng quân ở bờ bắc sông Cầu không lọt vào sâu được. 2. Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt: a. Diễn biến: + Quách Quỳ cho quân vượt sông đánh phòng tuyến của ta nhưng bị quân ta phản công quyết liệt. + Một đêm cuối xuân 1077, nhà Lý cho quân vượt sông bất ngờ đánh vào đồn giặc. b. Kết quả: + Quân giặc "mười phần chết đến năm sáu phần". + Quách Quỳ chấp nhận "giảng hoà" và rút quân về nước. c. Ý nghĩa: + Là trận đánh tuyệt vời trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc. + Nền độc lập tự chủ của Đại Việt được củng cố. + Nhà Tống từ bỏ mộng xâm lược Đại Việt

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài học và SGK sử 7	Nội dung bài tập:  <u>Dựa vào bài học các em khoanh tròn các câu đúng nhất:</u> Câu 1: Sông Như Nguyệt là một khúc của sông: A. Thái Bình B. Sông Cầu C. Sông Lô D. Sông Đà Câu 2: Lí Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng giảng hòa vì: A. Do quân ta yếu thế hơn giặc B. Thể hiện tinh thần nhân đạo của dân tộc C. Giữ mối quan hệ ban giao giữa hai nước D. Để tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân Trung Quốc Câu 3: Người chỉ huy thủy binh của quân ta là: A. Tông Đản B. Lí Thường Kiệt C. Lí Kế Nguyên D. Lí Thánh Tông Câu 4: Người chỉ huy bộ binh của quân ta là: A. Tông Đản B. Lí Thường Kiệt C. Lí Kế Nguyên D. Lí Thánh Tông
---	--

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử-Lớp: 7 Tuần: 8 & 9

TIẾT 17: LÀM BÀI TẬP LỊCH SỬ (CHƯƠNG I VÀ II)

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG NỘI DUNG GHI BÀI (HS chép bài vào vở)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu: GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài học và SGK sử 7	Bài tập 1. Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu sau đây: Câu 1: Sau chiến thắng Bạch Đằng (năm 938) Ngô Quyền đã làm gì? A. Lên ngôi Vua B. Đặt tên nước là Đại Việt. C. Dời đô về Thăng Long D. Chiến thắng Bạch Đằng Câu 2: Ngô Quyền quyết định bỏ chức tiết độ sứ thể hiện ? A. Thần phục phong kiến phương Bắc B. Ý thức độc lập, tự chủ của dân tộc C. Chán ghét phong kiến phương Bắc D. Thỏa hiệp với phong kiến phương Bắc Câu 3: Sau khi Ngô Quyền mất đất nước ta rơi vào tình trạng ? A. Mất chủ quyền B. Hòa bình, ổn định C. “Loạn 12 sứ quân” D. Đất nước hoà bình Câu 4: Ai là người dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất đất nước? A. Kiều Công Hãn B. Lê Hoàn C. Đinh Bộ Lĩnh D. Lê Lợi Câu 5: Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển của nền nông nghiệp nước ta thời Đinh-Tiền Lê? A. Triều đình chú trọng thuỷ lợi B. Chính sách chia ruộng đất cho nông dân C. Đất nước hoà bình D. Cả A và C Câu 6: Ai là người: “có học, có đức, có uy tín” được nhiều người quý trọng? A. Lý Thường Kiệt. B. Lê Hoàn C. Đinh Tiên Hoàng D. Lý Công Uẩn Câu 7: Lý Công Uẩn đã dời đô về Thăng Long vào năm? A. Năm 1009 B. Năm 1010 C. Năm 1100 D. Năm 1110 Câu 8: Ai là người chỉ huy cuộc kháng chiến chống Tống lần hai 1075 - 1077? A. Lý Kế Nguyên B. Lý Thường Kiệt C. Lý Khánh Văn D. Thân Cảnh Phúc

	Bài tập 2. Nối cột A(thời gian)với cột B(sự kiện) sao cho chính xác: <table> <thead> <tr> <th>A</th><th>B</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Chiến thắng Bạch Đằng</td><td>a. 938</td></tr> <tr> <td>2. Ngô Quyền lên ngôi vua</td><td>b. 968</td></tr> <tr> <td>3. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng Đế</td><td>c. 981</td></tr> <tr> <td>4. Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn</td><td>d.939</td></tr> </tbody> </table>	A	B	1. Chiến thắng Bạch Đằng	a. 938	2. Ngô Quyền lên ngôi vua	b. 968	3. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng Đế	c. 981	4. Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn	d.939
A	B										
1. Chiến thắng Bạch Đằng	a. 938										
2. Ngô Quyền lên ngôi vua	b. 968										
3. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng Đế	c. 981										
4. Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn	d.939										
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài học và SGK sử 7	Nội dung bài tập:  <u>Dựa vào bài học các em khoanh tròn các câu đúng nhất:</u> Nội dung: Em hãy tìm hiểu thêm về các nội dung sau: Đánh giá công lao của Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc										

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử-Lớp: 7 Tuần: 8 & 9

TIẾT 18: ÔN TẬP

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG NỘI DUNG GHI BÀI (HS chép bài vào vở)																		
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu: GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 10 đến trang 15. nội dung 1 Trả lời câu hỏi gợi ý trang 15. GV hướng dẫn hs cho nội dung bài học này: Đọc SGK trang 18 đến trang 22 nội dung 2 Trả lời câu hỏi gợi ý in nghiêng trang 18,20, 21. GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài học và SGK sử 7	I. Những thành tựu về Văn hóa, KH - KT của Trung Quốc thời phong kiến. - Tư tưởng: Nho giáo là hệ thống tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến. - Văn học: Có nhiều nhà văn, nhà thơ nổi tiếng: Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị. . . - Sử học: Bộ Sử Kí của Tư Mã Thiên. - Nghệ thuật: Kiến trúc, điêu khắc, hội họa rất nổi tiếng. - Khoa học: Tứ đại phát minh: Giấy viết, la bàn, thuốc súng, Nghề in. - Kỹ thuật: Đóng tàu, luyện kim, khai mỏ. II. Khu vực Đông Nam Á: - Hiện có 11 nước. - Điểm chung: đều chịu ảnh hưởng của gió mùa →Tạo nên 2 mùa rõ rệt, mùa khô và mùa mưa. - Ảnh hưởng: Thuận lợi phát triển nông nghiệp, khó khăn: Thiên tai, lũ lụt, hạn hán. . . III. Lịch sử Việt Nam: 1. Nối cột thời gian và sự kiện cho đúng: <table><tr><th>Thời gian</th><th></th><th>Sự kiện</th></tr><tr><td>a. Năm 939</td><td></td><td>a. Loạn 12 sứ quân chấm dứt, đất nước thống nhất</td></tr><tr><td>b. Năm 965</td><td></td><td>b. Ngô Quyền lên ngôi vua, chọn Cổ Loa làm kinh đô.</td></tr><tr><td>c. Năm 968</td><td></td><td>c. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư.</td></tr><tr><td>d. Năm 1009</td><td></td><td>d. Lý Công Uẩn dời đô về Thăng Long</td></tr><tr><td>e. Năm 1010</td><td></td><td>e. Nhà Lý được thành lập</td></tr></table>	Thời gian		Sự kiện	a. Năm 939		a. Loạn 12 sứ quân chấm dứt, đất nước thống nhất	b. Năm 965		b. Ngô Quyền lên ngôi vua, chọn Cổ Loa làm kinh đô.	c. Năm 968		c. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư.	d. Năm 1009		d. Lý Công Uẩn dời đô về Thăng Long	e. Năm 1010		e. Nhà Lý được thành lập
Thời gian		Sự kiện																	
a. Năm 939		a. Loạn 12 sứ quân chấm dứt, đất nước thống nhất																	
b. Năm 965		b. Ngô Quyền lên ngôi vua, chọn Cổ Loa làm kinh đô.																	
c. Năm 968		c. Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư.																	
d. Năm 1009		d. Lý Công Uẩn dời đô về Thăng Long																	
e. Năm 1010		e. Nhà Lý được thành lập																	

	g. Năm 1054		g. Nhà L í đặt tên nước là Đại Việt			
	h. Năm 981		h. Cuộc kháng chiến chống tống lần 2			
	i. Năm 1075-1077		i. Cuộc kháng chiến chống Tống lần 1			
	2. Lập bảng thống kê các triều đại PK nước ta từ thời nhà Ngô đến thời Nhà Lý:					
	Thời gian	Triều đại	Vị vua đầu tiên	Quốc hiệu	Kinh đô	Sự kiện tiêu biểu
	939-965	Nhà Ngô	Ngô Quyền		Cổ Loa	- Đánh tan quân xâm lược Nam Hán (938) => Đặt nền móng cho thời kì độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc.
	968-979	Nhà Đinh	Đinh Bộ Lĩnh	Đại Cồ Việt	Hoa Lư	- Dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất đất nước.
979 - 1009	Tiền Lê	Lê Hoàn	Đại Cồ Việt	Hoa Lư	- Đánh tan quân xâm lượcTống (981) trên sông Bạch Đằng	
1009-1226	Nhà Lý	Lý Công Uẩn	Đại Việt	Thăng Long	- Đánh tan quân xâm lược Tống lần 2 (1075 - 1077)	
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Nội dung bài tập: <u>Dựa vào bài học các em khoanh tròn các câu đúng nhất:</u> Nội dung: Em hãy tìm hiểu thêm về các nội dung sau: Đánh giá công lao của Lý Thường Kiệt, Lý Công Uẩn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc					
GV hướng dẫn, gợi ý cho HS: Nội dung bài và SGK sử 7						

* HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC

- CHUẨN BỊ TIẾT 19: **Kiểm tra giữa kì 1**

- TIẾT 20-21-BÀI 12: ĐỜI SỐNG KINH TẾ, VĂN HOÁ

- TIẾT 22: CHỦ ĐỀ: Đại Việt dưới thời nhà Trần. (BÀI 13: NƯỚC ĐẠI VIỆT Ở THẾ KỶ XIII)

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC

1. Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trưởng:

Lóp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
L. SỬ 7	Mục I: Mục II:	1. 2. 3.

2. Một số lưu ý

Gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. (GV dạy Lịch sử 7- Thầy Hào SĐT: 0386251570)

Hoặc gửi lại cho người phát tài liệu.

HẾT